

Số: 763 /GDĐT
Về tăng cường các hoạt động phòng,
chống dịch bệnh trong trường học

Hóc Môn, ngày 28 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường Mầm non;
- Hiệu trưởng trường Tiểu học;
- = - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở;
- Chủ nhóm trẻ trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục.

Căn cứ Công văn số 2026/SGDDĐT-CTTT ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 và các bệnh truyền nhiễm trong nhà trường trước, trong và sau lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4-1/5;

Công văn số 2903/SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về việc tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học;

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức giám sát, phát hiện, báo cáo ca nghi ngờ hoặc mắc bệnh truyền nhiễm

Khi trẻ, học sinh, học viên (gọi tắt là người học) nghỉ học cần tìm hiểu lý do để phát hiện kịp thời các ca nghi ngờ, ca mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học. Thông báo ngay cho trạm y tế để kịp thời điều tra xử lý khi có một trong các trường hợp sau: (1) Phát hiện ca mắc hoặc nghi mắc một trong các bệnh truyền nhiễm theo phụ lục 1 tại trường học; (2) Ghi nhận nhiều người học hoặc/và giáo viên, nhân viên cùng có vấn đề sức khỏe trong cùng một thời gian; (3) Tăng bất thường số lượng người học, giáo viên, nhân viên nghỉ học, nghỉ làm so với các ngày trước.

Khi ghi nhận ca nghi ngờ hoặc ca mắc một trong các bệnh truyền nhiễm trong trường học theo **Phụ lục 1**, nhà trường cần thông báo và phối hợp ngay với trạm y tế để tổ chức điều tra dịch tễ, xử lý ca bệnh, vệ sinh khử khuẩn theo quy định, kết hợp các hoạt động phòng, chống bệnh lây lan trong trường; báo cáo diễn tiến hàng ngày về trạm y tế địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông phòng bệnh trong trường học

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho toàn thể người học, giáo viên, công nhân viên về đặc điểm bệnh, cách nhận biết các dấu hiệu của các bệnh truyền nhiễm (**Phụ lục 1**); cách xử lý, chăm sóc và theo dõi sức khỏe cho người học khi mắc bệnh tại trường và tại nhà; thực hiện 3 sạch “Ăn sạch, ở sạch, bàn tay sạch”; đảm bảo các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường để phòng bệnh; phát hiện và xử lý vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng

quăng tại nơi ở, làm việc và học tập. Đối với khối mầm non và tiểu học, cần chú trọng hướng dẫn rửa tay đúng cách, đúng thời điểm để hình thành thói quen rửa tay.

Thực hiện nghiêm túc yêu cầu “Không để học sinh mắc bệnh truyền nhiễm đến trường”, đề nghị phụ huynh không cho trẻ /người học đi học khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh, đưa trẻ/ người học đi khám ngay khi có dấu hiệu nghi ngờ và thông báo ngay cho nhà trường khi có chẩn đoán của cơ sở y tế.

Đẩy mạnh công tác truyền thông đến phụ huynh với chủ đề về lợi ích của việc tiêm vắc xin “Thực hiện tiêm chủng đầy đủ các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và vắc xin theo khuyến cáo của Ngành y tế”.

Sử dụng các tài liệu truyền thông từ nguồn chính thống của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và Trung tâm y tế huyện

3. Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong trường học

Khuyến khích và duy trì hoạt động rửa tay thường xuyên bằng nước sạch và xà phòng cho người học, giáo viên và người chăm sóc trẻ. Bố trí bồn rửa tay với số lượng phù hợp, nơi rửa tay thuận tiện, cung cấp đầy đủ và duy trì xà phòng, nước sạch cho người học, giáo viên, nhân viên và khách đến trường.

Thực hiện vệ sinh ăn uống: Ăn chín; uống chín; các vật dụng ăn uống phải được rửa sạch trước khi sử dụng.

Đối với các nhóm trẻ; mầm non; nhà trẻ cần đảm bảo dụng cụ uống nước riêng cho mỗi học sinh và được vệ sinh thường xuyên.

Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn các khu vực trong trường học, đặc biệt các bề mặt học sinh thường tiếp xúc, ... bằng hóa chất làm sạch, khử khuẩn thông thường theo quy trình hướng dẫn tại **Phụ lục 2**. Tổ chức tổng vệ sinh môi trường, xử lý rác thải, vật chứa có nguy cơ phát sinh lăng quăng hàng tuần hoặc khi cần thiết./.

(Đính kèm: *Phụ lục 1, 2.*)

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGDĐT (TP, PTP);
- Lưu: VT, YT.


TRƯỜNG PHÒNG
Nguyễn Văn Hiệp



QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT

(Đính kèm Công văn số 465/GDDT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

1. Mục đích: Làm sạch bụi, rác thải. Bảo đảm các bề mặt sàn nhà, tường, cửa, bàn, ghế, giường, đồ chơi, nhà vệ sinh,... luôn sạch sẽ, gọn gàng, sạch đẹp, an toàn cho người học và người dạy tại các trường học.

2. Phương tiện vệ sinh bề mặt

Chổi quét hoặc máy hút bụi, dụng cụ hốt rác.

Khăn lau bàn ghế, tải lau sàn, khăn lau kính chuyên dụng (nếu có).

Nước, hóa chất tẩy rửa, làm sạch (xà phòng, nước lau sàn...), dung dịch khử khuẩn.

Găng cao su dày, tạp dề chống thấm.

3. Nguyên tắc vệ sinh bề mặt

- Kỹ thuật lau: Lau theo chiều từ “sạch” đến “bẩn”; từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài. Lau theo hình zíc zắc, đường lau sau không trùng đường lau trước; không dùng mặt khăn bẩn hay tải bẩn để lau lại đường lau trước đó.
- Mỗi tải lau sử dụng tối đa 20m² hoặc khi thấy dơ bằng mắt thường thì cần thay một tải lau mới. Không giặt tải tại phòng học. Tải cần xử lý (giặt, phơi khô) tại khu vực riêng.
- Đặt biển báo “sàn trơn trượt” khi vệ sinh sàn. Đối với lối đi, nên chia đôi mặt sàn nhà, đặt biển báo để dành ½ lối đi.
- Sử dụng hoá chất tẩy rửa/làm sạch (xà phòng, nước lau sàn) để lau sàn, bề mặt theo quy định. Đối với khu vực có ca nghi ngờ hoặc ca mắc bệnh lây nhiễm, sau khi vệ sinh bề mặt bằng dung dịch tẩy rửa/làm sạch lần 1, cần vệ sinh lại lần 2 bằng dung dịch khử khuẩn. Không sử dụng chổi quét hoặc máy thổi rác.
- Trước khi làm vệ sinh phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện vệ sinh, pha hóa chất đúng hướng dẫn của nhà sản xuất (tuyệt đối không được trộn lẫn các chất tẩy rửa, khử khuẩn vì có thể sinh ra các khí độc). Sau khi vệ sinh xong phải thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4. Kỹ thuật vệ sinh từng khu vực

4.1 Vệ sinh bề mặt phòng học

Sàn của các phòng học cần được vệ sinh mỗi ngày, khử khuẩn mỗi tuần hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt; mở tất cả cửa sổ, cửa ra vào; đặt biển báo theo đúng quy định (nếu có), pha hóa chất.
- Bước 2: Lau ẩm hoặc hút bụi, hốt sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sàn lần 1 bằng xà phòng. Lau lần 2 bằng nước sạch, để khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm, cần lau thêm lần 3 bằng dung dịch khử khuẩn; để khô tự nhiên.

² Theo Công văn 2903 /SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

Lưu ý: Trong trường hợp lần 1 sử dụng dung dịch lau sàn chuyên dụng, không cần lau lại lần 2 bằng nước sạch.

4.2 Vệ sinh bề mặt giường ngủ, bàn, ghế

Đây là những bề mặt thường chứa các mầm bệnh, các bước thực hiện tương tự như vệ sinh bề mặt, tuy nhiên phải chú ý các bước làm sạch và khử khuẩn, thường thực hiện trước khi vệ sinh sàn nhà hoặc khi có yêu cầu.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Dọn dẹp sạch rác thải.
- Bước 3: Lau sạch bụi bằng khăn ẩm. Lau, cọ bằng xà phòng (nếu bẩn), rửa sạch, lau khô. Nếu có ca nghi ngờ, ca bệnh truyền nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.3 Vệ sinh đồ chơi (đối với cơ sở giáo dục mầm non)

Để đảm bảo quá trình chơi của trẻ được tốt, hợp vệ sinh an toàn cần phải vệ sinh đồ chơi cho trẻ thường xuyên. Tùy chất liệu của đồ chơi (vải, gỗ, nhựa...) mà chọn phương pháp vệ sinh phù hợp.

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh, pha hóa chất.
- Bước 2: Lau, rửa sạch bụi bẩn trên bề mặt đồ chơi.
- Bước 3: Ngâm đồ chơi bằng dung dịch khử khuẩn đúng thời gian quy định. Rửa lại bằng nước sạch, phơi khô trước khi sử dụng.
- Bước 4: Thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.4 Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác

Trần nhà, tường, rèm cửa sổ, cửa sổ, cửa ra vào, quạt trần, máy lạnh, ... là những bề mặt không thể vệ sinh hằng ngày, nhưng lại là nơi chứa bụi và các tác nhân gây bệnh. Việc vệ sinh phải được lên kế hoạch và bảo đảm khi thực hiện thuận tiện, dễ dàng và không làm ảnh hưởng đến người học, người dạy và phát tán bụi, tác nhân gây bệnh vào khu vực có liên quan, ...

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, pha hóa chất.
- Bước 2: Quét, loại bỏ bụi và màng nhện trên trần nhà, tường, cửa theo hướng từ trên xuống.
- Bước 3: Lau cửa, kính, các dụng cụ như quạt trần, v.v... bằng xà phòng, sau đó lau lại bằng nước sạch, để khô. Nếu khu vực có ca nghi ngờ, ca nhiễm cần lau thêm bằng dung dịch khử khuẩn, để khô.
- Bước 4: Lau sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.
- Bước 5: Kê lại đồ đạc, thu dọn dụng cụ, rửa tay.

4.5 Vệ sinh bồn rửa tay

Bồn rửa tay sạch, không có các đồ vật không cần thiết và có đầy đủ phương tiện rửa tay bao gồm: xà phòng, nước sạch, quy trình rửa tay, khăn lau tay (nếu có).

- Bước 1: Chuẩn bị phương tiện vệ sinh bề mặt, mang mang găng tay dày, tạp dề chống thấm, pha hóa chất.
- Bước 2: Dọn dẹp rác thải có trên bề mặt bồn rửa tay (nếu có).



DANH MỤC BỆNH TRUYỀN NHIỄM QUẢN LÝ TRONG TRƯỜNG HỌC

(Đính kèm Công văn số 765/GDDĐT ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

TT	Bệnh	Đường lây truyền	Thời gian cách ly	Các dấu hiệu và triệu chứng chính	Trường hợp báo ngay cho y tế địa phương
1	Sởi	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	5 ngày sau phát ban	Sốt, ban đỏ toàn thân, viêm long hô hấp, Dấu koplic (+)	≥1 ca/trường
2	Tay chân miệng	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Tiêu hoá	Các mụn nước lành hần	Sốt; loét miệng; mụn nước ở bàn tay, bàn chân, mông, đầu gối ...	2 ca/trường/14 ngày
3	Rubella	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	7 ngày sau phát ban	Ban đỏ toàn thân, sưng hạch cổ và sau gáy, sốt	1 ca/trường
4	Ho gà	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	14 ngày sau khởi phát	Ho cơn kéo dài, ới mửa sau cơn ho	1 ca/trường
5	Bạch hầu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	XN âm tính 2 lần	Sốt, mảng giả trắng ở họng, hầu gây nghẹt thở	1 ca/trường
6	Quai bị	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Hô hấp	9 ngày sau sưng hạch	Sốt, sưng tuyến nước bọt 2 bên hoặc 1 bên	2 ca/trường/14 ngày
7	Thủy đậu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	Khi lành các nốt đậu	Sốt, nổi bóng nước nhiều ở thân mình, ít ở mặt và tứ chi	2 ca/trường/14 ngày

¹ Theo Công văn 2903 /SYT-NVY ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Y tế về tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong trường học

TT	Bệnh	Đường lây truyền	Thời gian cách ly	Các dấu hiệu và triệu chứng chính	Trường hợp báo ngay cho y tế địa phương
8	Cúm A, B	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	7 ngày sau khởi phát	Sốt, ho, đau họng	1 ca/trường
9	Sốt xuất huyết	Muối vằn	7 ngày sau khởi phát	Sốt cao đột ngột, xuất huyết da, niêm mạc	2 ca/trường/14 ngày
10	Viêm họng nhiễm siêu vi	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ		Sốt, ho	2 ca/trường/14 ngày
11	Tả	Ăn uống	XN âm tính 3 lần	Tiêu chảy xối xả phân trắng, tanh hôi	1 ca/trường
12	Não mô cầu	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ	Đến khi lành bệnh	Sốt cao, tử ban	1 ca/trường
13	Viêm não virus	Vật dụng nhiễm Giọt khô	Đến khi lành bệnh	Sốt, rối loạn tri giác, liệt...	1 ca/trường
14	Viêm phổi virus nặng	Tùy theo tác nhân	Đến khi lành bệnh		1 ca/trường
15	Bệnh nặng không rõ nguyên nhân	Không rõ	Đến khi lành bệnh		1 ca/trường
16	COVID-19	Vật dụng nhiễm Giọt nhỏ Không khí	XN âm tính	Sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm/mất vị giác; giảm/mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở (viêm đường hô hấp)	1 ca/trường